

**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TỐT NGHIỆP
MÔN LUẬT HIẾN PHÁP VIỆT NAM**

Số tín chỉ: 4 tín chỉ

Lớp: Khóa 4 Quận 6

Thời gian làm bài: 120 phút

Học viên được sử dụng tài liệu khi làm bài

Bài 1: CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

1. Vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong hệ thống chính trị
2. Vai trò của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống chính trị
3. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị

Bài 2: QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN

1. Các nguyên tắc hiến định về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

- 1.1. Công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người
- 1.2. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân
- 1.3. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật

2. Các nhóm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013

- 2.1. Nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản về dân sự
- 2.2. Nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản về chính trị
- 2.3. Nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản về kinh tế, văn hóa, xã hội

Bài 3: QUỐC HỘI

1. Tính chất pháp lý
2. Chức năng
3. Cơ cấu tổ chức

4. Kỳ họp Quốc hội.

Bài 4: CHỦ TỊCH NƯỚC

1. Tính chất pháp lý
2. Mối quan hệ pháp lý giữa Chủ tịch nước với các cơ quan nhà nước khác ở Trung ương (Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao).

Bài 5: CHÍNH PHỦ

1. Tính chất pháp lý
2. Chức năng
3. Cơ cấu tổ chức
4. Các hình thức hoạt động.

Bài 6: TÒA ÁN NHÂN DÂN VÀ VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

1. Tòa án nhân dân

- 1.1. Vị trí pháp lý
- 1.2. Chức năng
- 1.3. Cơ cấu, tổ chức.

2. Viện kiểm sát nhân dân

- 2.1. Vị trí pháp lý
- 2.2. Chức năng.

Bài 7: CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

1. Hội đồng nhân dân

- 1.1. Tính chất pháp lý
- 1.2. Chức năng
- 1.3. Cơ cấu tổ chức
- 1.4. Kỳ họp HĐND.

2. Ủy ban nhân dân

- 2.1. Tính chất pháp lý
- 2.2. Chức năng

2.3. Cơ cấu tổ chức

2.4. Các hình thức hoạt động.

BỘ MÔN LUẬT HIẾN PHÁP